

(Biểu số 03 -Ban hành kèm the Thông tư số 90 ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính)

Đơn vị: VIỆN NGHIÊN CỨU HỆ GEN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Chương: 046

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 1 năm 2024

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi
Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 18 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một

Đv tính: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện năm 2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp.....				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	17.900,10	10.666,50	59,6	111,18
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	17.900,10	10.666,50	59,59	111,18
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	11.350,0	4.135,3	36,43	75,05
	Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	11.290,0	4.075	36,10	74,78
	Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	60,0	60,0	100,00	100,00
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng (bao gồm cả các khoản kinh phí chi thường xuyên khác)	3.560,70	3.560,60	100,00	370,02
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.989,40	2.970,60	99,37	95,17
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề				

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2024

Viện trưởng



Nguyễn Huy Hoàng